GARMIN_®



GPSMAP[®] 67 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



Hình ảnh bên ngoài

1	Anten GNSS
2	Đèn trạng thái LED
3	Phím nguồn
4	Các phím chức năng
5	Cổng USB (Bên dưới nắp che thời tiết)
6	Đàn Flash
7	Khe cắm thẻ nhớ microSD [®] (Bên dưới nắp che thời tiết)
8	Đế sống lưng

Sạc Pin cho máy

Để tránh bị ăn mòn, hãy lau khô hoàn toàn cổng USB, nắp che thời tiết và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

- Bật nấp che thời tiết ①.



- Cấm đầu nhỏ của cáp nguồn vào cổng sạc trên thiết bị.
- Cắm đầu còn lại của cáp nguồn vào củ sạc tương thích hoặc cổng USB của máy tính.
- Cắm củ sạc vào ổ cắm điện thông thường.





FIND	Nhấn để mở Menu tìm kiếm (chức năng dẫn đường)
MARK	Nhấn để lưu vị trí hiện tại thành tọa độ điểm
QUIT	Nhấn để hủy hoặc trở về Menu hoặc trang trước đó Nhấn để cuộn các trang màn hình chính

ENTER	Nhấn để chọn một tùy chọn hoặc đọc tin nhắn Nhấn để điều khiển bản ghi hoạt động hiện tại (từ các màn hình chính).
MENU	Nhấn để mở ra một menu phụ từ màn hình đang mở. Nhấn 2 lần để trở về màn hình Menu chính (từ bất kỳ màn hình nào).
PAGE	Nhấn để cuộn các trang màn hình chính
	Nhấn để chọn các tùy chọn và di chuyển con trỏ trong màn hình bản đồ
+	Nhấn để phóng to bản đồ
	Nhấn để thu nhỏ bản đồ

Tắt hoặc mở thiết bị: Nhấn và giữ phím **①**. Khóa các phím: Nhấn nhẹ phím **①** để mở trang trạng thái. Chọn Khóa phím. Muốn mở lại các phím thì nhấn nhẹ phím nguồn. Bật đèn nền: Nhấn bất kỳ phím nào để bật sáng đèn nền. Nhấn nhẹ phím **①** để mở trang trạng thái. Sử dụng phím ➡ hoặc ➡ để chỉnh độ sáng của màn hình

SỬ DỤNG CÁC TRANG MÀN HÌNH CHÍNH

Thông tin cần thiết để vận hành thiết bị này có thể tìm thấy trên màn hình menu chính, Bản đồ, La bàn, Đo độ cao và trang Máy tính hành trình.

Nhấn PAGE hoặc QUIT để cuộn qua các trang chính. Trang hiển thị ở giữa sẽ tự động mở.

Màn hình Menu chính

Từ bất kỳ màn hình nào, nhấn phím **MENU** 2 lần, máy sẽ về màn hình menu chính Menu chính cung cấp cho bạn quyền truy cập vào các công cụ và màn hình thiết lập cho các tọa độ điểm, hoạt động, lộ trình, và nhiều tính năng khác.

Màn hình bản đồ

Nhấn phím QUIT hoặc PAGE để đưa về màn hình bản đồ

Biểu tượng **A** thể hiện vị trí của bạn trên bản đồ. Khi bạn di chuyển, biểu tượng **A** cũng di chuyển và hiển thị đường đi của bạn. Tùy thuộc vào mức độ thu phóng của bạn, tên và ký hiệu của tọa độ điểm có thể xuất hiện trên bản đồ. Bạn có thể phóng to bản đồ để xem chi tiết hơn.

Khi bạn điều hướng đến một điểm đến, lộ trình của bạn sẽ được đánh dấu bằng một đường màu trên bản đồ. Để xem các khu vực khác trên bản đồ, nhấn phím \blacktriangle , ∇ , \triangleleft , or \triangleright . Để phóng to hay thu nhỏ bản đồ, nhấn \clubsuit hoặc —

Đo khoảng cách trên màn hình bản đồ:

Từ màn hình bản đồ, nhấn phím MENU, chọn Đo khoảng cách.

Nhấn phím \blacktriangle , \bigtriangledown , \checkmark , \checkmark , \checkmark để di chuyển con trỏ đến vị trí cần đo. Khoảng cách đo được sẽ xuất hiện. Nếu cần, nhấn **ENTER** để chọn thêm các vị trí cần đo trên bản đồ.

Màn hình La bàn

Nhấn PAGE hoặc QUIT, chọn La bàn

Khi ở chế độ dẫn đường (điều hướng), biểu tượng ▲ luôn chỉ về đích đến của bạn, bất kể bạn đang di chuyển theo hướng nào. Khi biểu tượng ▲ chỉ về đỉnh của la bàn, bạn đang đi đúng hướng về đích. Nếu nó chỉ bất kỳ hướng nào khác, hãy điều chỉnh hướng đi của bạn, cho đến khi nó chỉ về phía đỉnh la bàn.



Hiệu chuẩn la bàn

Trước khi có thể hiệu chỉnh la bàn điện tử, bạn phải ở ngoài trời, tránh xa các vật thể ảnh hưởng đến từ trường, chẳng hạn như ô tô, tòa nhà hoặc đường dây điện.

Thiết bị GPSMAP 67 có la bàn điện tử 3 trục. Bạn nên hiệu chỉnh la bàn sau khi di chuyển khoảng cách xa với vị trí trước đó hoặc gặp phải sự thay đổi lớn nhiệt độ của môi trường xung quanh.

Từ màn hình La bàn, nhấn pím **MENU.**

Chọn Hiệu chuẩn la bàn > Bắt đầu

Sau đó làm theo hướng dẫn như trên màn hình

Màn hình Máy tính hành trình

Nhấn QUIT hoặc PAGE, chọn Máy tính hành trình

Máy tính hành trình hiển thị tốc độ hiện tại, tốc độ trung bình, đồng hồ đo quãng đường và các số liệu thống kê hữu ích khác. Bạn có thể tùy chỉnh bố cục máy tính hành trình, bảng điều khiển và các trường dữ liệu.

Cài đặt máy tính hành trình:

Từ màn hình máy tính hành trình, nhấn phím MENU.

Cài đặt lại: Đặt lại tất cả các giá trị máy tính hành trình về 0. Để có thông tin chính xác, hãy đặt lại thông tin chuyến đi trước khi bắt đầu chuyến đi.

Thay đổi trường dữ liệu: Tùy chỉnh các trường dữ liệu trên màn hình máy tính hành trình.

Đổi bảng điều khiển: Thay đổi chủ đề và thông tin hiển thị trên bảng điều khiển.

Restore Defaults: Khôi phục máy tính hành trình về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

*2001 📰 🕏 奈	1:43Å		*2000 📰 🛊 奈	1:53Å
20m	Trip Odometer 118 m		23m	Trip Odometer Om
KC đến điểm tiếp k 	ETA at Dest		KC đến điểm tiếp k m	ETA at Dest
Tốc độ km h	TB di chuyển 4.4 km		Tốc độ km h	TB di chuyển 0.0 km
Hướng hành trình	T/gian của ngày 1:43 M		Hướng hành trình	T/gian của ngày 1:53 M
Thời gian 7:17	THỜI GIAN DÙNG 5:41	-	Thời gian 0:00	THỜI GIAN DÙNG 0:00
Màn hình Đo độ cao Nhấn QUIT hoặc PAGE,) chọn Đo độ cao		X2001 💼 堵 🗢	1:43Å

Theo mặc định, máy đo độ cao hiển thị độ cao khoảng cách đã di chuyển. Bạn có thể tùy chỉnh c máy đo độ cao. Bạn có thể chọn bất kỳ điểm nà biểu đồ để xem thông tin chi tiết về điểm đó.

trên i đặt trên	Tổng tăng 7 m	Độ cao 23m
A	62m 12 Hoạt động hiện tại 60m	5m 187m
N		
		500

Cài đặt Đo độ cao:

Từ màn hình đo độ cao, nhấn phím MENU> Cài đặt lại: Đặt lại dữ liệu máy đo độ cao, bao gồm dữ liệu tọa đô điểm, đường đi và chuyến đi.

Thiết lập cao độ kế: Cho phép bạn mở thêm các thiết lập đo độ cao

Điều chỉnh thu phóng: Điều chỉnh phạm vi thu phóng được hiển thị trên các trang đo độ cao.

Thay đổi trường dữ liệu: Cho phép ban tùy chỉnh các trường dữ liêu máy đo đô cao.

Restore Defaults: Khôi phục máy đo độ cao về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Hiêu chỉnh cao đô kế

Bạn có thể hiệu chuẩn thủ công khí áp kế đo độ cao nếu bạn biết độ cao hoặc áp suất khí quyển chính xác tại nơi ban hiệu chỉnh.

Đi đến một địa điểm mà bạn biết chính xác độ cao hoặc áp suất khí quyển.

Từ màn hình đo độ cao, nhấn phím MENU

Chọn Thiết lập cao độ kế > Hiệu chỉnh cao độ kế

Chọn **Phương pháp** để chọn phép đo sử dụng trong hiệu chuẩn (thông thường nên chọn cao độ) Nhập vào số đo lường, xong chon Hiệu chuẩn.

TỌA ĐỘ ĐIỂM (Waypoint)

Tọa độ điểm là vị trí bạn ghi lại và lưu trữ trong thiết bị. Tọa độ điểm có thể đánh dấu vị trí bạn đang ở, nơi bạn sẽ đến hoặc nơi bạn đã đến. Bạn có thể thêm thông tin chi tiết về vị trí, chẳng hạn như tên, độ cao và độ sâu.

GPSMAP 67 có thể đo và lưu trữ 10,000 tọa độ điểm với tên và biểu tượng tùy thích

Lưu vị trí hiện tại của bạn thành tọa độ điểm

Từ bất kỳ màn hình nào, nhấn phím MARK. X2000 0 1:42 * 🖻 Nếu cần, hãy chon một trường để chỉnh sửa thông 0001 tin của toa đô điểm, chẳng han như tên vi trí hoặc 25-JAN-31:42:17pm biểu tương Ghi chú Chon Luru. Vi trí 10°45,4470' Ν E 106°38.6166' Đô cao Đô sâu 18m m Luu

Lưu 1 vị trí bất kỳ trên bản đồ thành tọa độ điểm

- Trên màn hình bản đồ, nhấn phím ▲, ♥, ◄, hoặc ► để di chuyển con trỏ đến vị trí cần lưu
- Nhấn phím ENTER.
- Nhấn p<mark>hím MENU.</mark>
- Chọn Lưu như tọa độ điểm > Ok

Lưu tọa độ điểm dự kiến từ 1 tọa độ điểm đã lưu

Bạn có thể lưu tọa độ điểm mới bằng cách chiếu khoảng cách và góc phương vị từ tọa độ điểm đã lưu đến vị trí mới.

- Từ màn hình chính, chọn Quản lý tọa độ điểm
- Chọn 1 tọa độ điểm đã lưu
- Nhấn phím MENU > Tọa độ dự kiến
- Nhập vào góc phương vị, chọn Hoàn tất
- Chọn đơn vị đo khoảng cách
- Nhập vào khoảng cách, chọn Hoàn tất
- Chọn L**ưu**

Xóa 1 tọa độ điểm đã lưu:

- Từ màn hình chính, chọn Quản lý tọa độ điểm
- Chọn 1 tọa độ điểm cần xóa
- Nhấn phím MENU > Xóa > Xóa

Xóa tất cả các tọa độ điểm đã lưu:

- Từ màn hình chính, chọn Quản lý tọa độ điểm
- Nhấn phím **MENU > Xóa tất cả > Xóa**

Điều hướng (Dẫn đường) đến 1 toa đô điểm đã lưu

- Từ bất cứ màn hình nào, nhấn phím **FIND** > **Tọa độ điểm**.
- Chon 1 toa đô điểm cần đi đến.
- Chon Đi đến.

Theo mặc đinh, lô trình đến toa đô điểm sẽ hiển thị trên bản đồ dưới dang đường thẳng có màu. Để dừng chức năng dẫn đường, nhấn lai phím FIND > Dừng điều hướng

Thiết lập cảnh báo gần (cảnh báo vùng nguy hiểm)

Trước khi sử dung tính năng này, ban phải đưa nó ra màn hình chính

- 1. Từ màn hình chính, chọn **Thêm trang**
- 2. Chon Úng dung > Cảnh báo gần

Báo động tiệm cận (gần) sẽ cảnh báo bạn khi bạn đi vào phạm vi chỉ định của một vị trí cụ thể.

- Từ màn hình chính, chọn Cảnh báo gần.
- Chon Tao cảnh báo
- Chon một danh mục
- Chon 1 vi trí làm tâm cảnh báo
- Chon Sử dung
- Nhập vào bán kính cảnh báo > Hoàn tất

Khi bạn đi vào khu vực có cảnh báo báo gần, thiết bị sẽ phát ra âm thanh cảnh báo

Hiêu chỉnh, xóa cảnh báo gần

Từ màn hình chính, chon Cảnh báo gần

- Chon 1 cảnh báo
- Chon 1 tùy chon sau:
 - Để thay đổi bán kính cảnh báo, chọn Thay đổi bán kính
 - Để xem vị trí cảnh báo trên bản đồ, chọn Xem bản đồ.
 - Để xóa cảnh báo, chon Xóa > Xóa.

HÀNH TRÌNH

Hành trình là một chuỗi các toa độ điểm hoặc vị trí dẫn ban đến đích cuối cùng. Hành trình được lưu dưới dang têp GPX trên thiết bi. Môt lô trình có thể bao gồm nhiều toa đô điểm và phải bao gồm ít nhất một điểm bắt đầu và một điểm kết thúc.

Tạo một hành trình

- Nhấn MENU 2 lần để về màn hình chính.
- Chọn Thiết lập hành trình > Tạo hành trình
- Chọn kiểu định tuyến cho hành trình:
 - + Để tao một lộ trình không cần điều chỉnh hoặc tính toán lại, chon Đường dẫn trực tiếp.

+ Để tạo một lộ trình điều chỉnh để đi theo dữ liêu bản đồ và tính toán lại khi cần, chon **Đường &** Đường mòn.

Chọn điểm đầu tiên



- Chọn loại danh mục (bản đồ, địa chỉ, tọa độ điểm,...)
- Chọn Sử dụng
- Chọn điểm tiếp theo và lặp lại bước này cho đến khi chọn điểm kết thúc của hành trình
- Nhấn phím QUIT, chọn Hoàn tất để lưu lại hành trình

Điều hướng theo một hành trình

- Từ bất cứ màn hình nào, nhấn phím **FIND.**
- Chọn Hành trình
- Chọn 1 hành trình trong danh sách
- Chọn Đi đến

Theo mặc định, hành trình của bạn xuất hiển trên bản đồ, với đường được tô màu Để dừng điều hướng, nhấn phím **FIND > Dừng điều hướng**

Đảo ngược một hành trình:

Bạn có thể đổi điểm bắt đầu và điểm kết thúc của lộ trình để điều hướng lộ trình theo chiều ngược lại.

- Từ màn hình chính, chọn **Thiết lập hành trình**
- Chọn 1 hành trình cần đảo ngược
- Nhấn phím **MENU**
- Chọn Đảo hành trình

Xóa một h<mark>àn</mark>h trình

- Từ màn hình chính, chọn **Thiết lập hành trình**
- Chọn 1 hành trình cần xóa
- Nhấn phím MENU
- Chọn Xóa > Xóa

BÅN GHI (Recording)

Thiết bị sẽ tự động ghi lại đường đi của bạn dưới dạng hoạt động. Hoạt động chứa thông tin về các điểm dọc theo đường đi đã ghi lại của bạn, bao gồm thời gian và vị trí cho mỗi điểm. Hoạt động được lưu dưới dạng tệp FIT trên thiết bị.

Cài đặt bản ghi

Từ màn hình menu chính. Chọn Thiết lập > Bản ghi.

- Phương pháp ghi: Thiết lập phương pháp ghi. Tùy theo điều kiện cụ thể mà bạn có thể chọn Tự động, Thời gian hoặc Khoảng cách để ghi nhật ký vết (Track point)
- **Thời khoảng**: Thiết lập tốc độ ghi. Ghi điểm thường xuyên hơn sẽ tạo ra đường dẫn chi tiết hơn nhưng sẽ điền nhật ký ghi nhanh hơn.
- **Tự động dừng**: Đặt thiết bị dừng ghi lại đường đi của bạn khi bạn không di chuyển.
- **Tự động bắt đầu:** Cài đặt thiết bị để tự động bắt đầu bản ghi mới khi bản ghi trước đó kết thúc.
- Loại hoạt động: Cài đặt loại hoạt động mặc định cho thiết bị.
- Thiết lập nâng cao

+ **Đinh dạng đầu ra**: Thiết lập thiết bị để lưu bản ghi dưới dạng tệp FIT hoặc GPX và FIT. Tùy chọn FIT ghi lại hoạt động của bạn với thông tin thể chất được thiết kế riêng cho ứng dụng Garmin

Connect[™] và có thể được sử dụng để dẫn đường. Tùy chọn FIT và GPX ghi lại hoạt động của bạn dưới dạng cả vết đường đi truyền thống, có thể xem trên bản đồ và được sử dụng để dẫn đường, và dưới dạng hoạt động với thông tin thể chất.

+ **Tự đông lưu**: Thiết lập lịch trình tự động để lưu các bản ghi. Điều này giúp sắp xếp các chuyến đi của bạn và tiết kiệm dung lượng bộ nhớ.

- + Hành trình được ghi lại: Thiết lập tùy chọn ghi lại chuyến đi.
- + Đặt lại dữ liệu đã ghi: Thiết lập tùy chọn đặt lại.

Xem Hoạt động Hiện tại

Theo mặc định, thiết bị sẽ tự động bắt đầu ghi lại đường đi của bạn như một hoạt động khi nó được bật và đã thu được tín hiệu vệ tinh. Bạn có thể tạm dừng và bắt đầu ghi thủ công.

Nhấn phím MENU 2 lần để về màn hinh menu chính.

Chọn Điều khiển ghi.

Nhấn phím ◀ và ► để xem một tùy chọn:

- Để điều khiển hoạt động bản ghi hiện tại, chọn 🕨.
- Để xem các trường dữ liệu của hoạt động, chọn **(**).
- Để xem hoạt động hiện tại trên bản đồ, chọn 🗹.
- Để xem biểu đồ độ cao của hoạt động hiện tại, chọn 📥.



Điều hướng bằng TracBack®

Trong khi hoạt động hiện tại, bạn có thể điều hướng trở lại điểm bắt đầu hoạt động của mình. Điều này có thể hữu ích khi tìm đường quay lại điểm xuất phát.

- Từ màn hình menu chính, chọn Điều khiển ghi.
- Nhấn phím ► để chuyển sang xem trên bản đồ.
- Chọn TracBack.

Trên bản đồ sẽ hiển thị tuyến đường của bạn với đường màu đỏ tươi, với điểm bắt đầu và điểm kết thúc.

Dừng ghi hoạt động hiện tại:

- Từ các màn hình chính (La bàn, bản đồ, Đo độ cao, Máy tính hành trình), nhấn phím ENTER.

- Chọn Dừng.
- Chọn một tùy chọn:
 - + Để khôi phục việc ghi lại, chọn Tiếp tục.
 - + Để lưu một hoạt động, chọn 💾.
 - + Để xóa hoạt động và thiết lập lại máy tính hành trình, chọn $\mathbf{\nabla}$.

Mẹo: Bạn có thể xem các hoạt động đã lưu bằng cách nhấn MENU hai lần để về menu chính và chọn **Hoạt động đã ghi.** Chọn một hoạt động đã ghi:

Chọn 1 để xem thông tin của hoạt động như thời gian, khoảng cách.

Chọn 🔀 để xem hoạt động trên bản đồ

Lưu hoạt động hiện tại:

- Nhấn **MENU** 2 lần để về màn hình menu chính
- Chọn Điều khiển ghi > **\blacktriangleright**.
- Chọn một tùy chọn:
 - + Chọn Lưu để lưu toàn bộ hoạt động hiện tai
 - + Nhấn MENU, chọn Lưu phân đoạn, để lưu 1 hoặc nhiều đoạn của hoạt động hiện tại.

Tạo vết đường đi từ hoạt động đã lưu

Bạn có thể tạo một vết đường đi từ một hoạt động đã lưu. Các vết được lưu bằng các loại tệp khác với các hoạt động. Điều này cho phép bạn chia sẻ các vết của mình không dây với các thiết bị Garmin® tương thích khác.

- Nhấn MENU 2 lần để về menu chính
- Chọn Hoạt động đã ghi.
- Chọn một hoạt động.
- Nhấn phím MENU.
- Chọn Lưu thành vết.

Đảo ngược một hoạt động

Bạn có thể chuyển đổi điểm bắt đấu và kết thúc của hoạt động để điều hướng hoạt động theo chiều ngược lại

- Từ màn hình menu chính, chọn Hoạt động đã ghi.
- Chọn một hoạt động.
- Nhấn phím **MENU**.
- Chọn Sao chép đảo ngược.

Điều hướng một hoạt động đã ghi:

- Từ màn hình menu chính, chọn Hoạt động đã ghi.
- Chọn một hoạt động.
- Chọn 🗹.
- Chọn Đi đến.

Xóa một hoạt động đã ghi:

- Từ màn hình menu chính, chọn Hoạt động đã ghi.
- Chọn một hoạt động.
- Nhấn phím **MENU**.
- Chọn Xóa > xóa.

Các tính năng kết nối:

Các tính năng được kết nối có sẵn cho thiết bị GPSMAP 67 của bạn khi bạn kết nối thiết bị với mạng không dây hoặc điện thoại tương thích bằng công nghệ Bluetooth®. Một số tính năng yêu cầu bạn phải cài đặt ứng dụng Garmin Explore[™] trên điện thoại.

Garmin Explore: Úng dụng Garmin Explore đồng bộ hóa và chia sẻ các tọa độ điểm, hành trình và bộ sưu tập với thiết bị của bạn. Bạn cũng có thể tải xuống bản đồ vào điện thoại để truy cập ngoại tuyến.

Connect IQTM: Cho phép bạn mở rộng các tính năng của thiết bị bằng các tiện ích, trường dữ liệu và ứng dụng bằng ứng dụng Connect IQ.

EPO Downloads: Cho phép bạn tải xuống tệp quỹ đạo dự đoán mở rộng để nhanh chóng xác định vị trí vệ tinh GPS và giảm thời gian xác định vị trí GPS ban đầu bằng ứng dụng Garmin Explore hoặc khi kết nối với mạng Wi-Fi®

Outdoor Maps+: Cho phép bạn tải xuống hình ảnh vệ tinh BirdsEye miễn phí hoặc dữ liệu bản đồ cao cấp bằng cách sử dụng đăng ký Outdoor Maps+ khi được kết nối với mạng Wi-Fi.

Phone notifications: Hiển thị thông báo và tin nhắn trên điện thoại trên thiết bị GPSMAP 67 của bạn bằng ứng dụng Garmin Explore.

Software Updates: Cho phép bạn nhận bản cập nhật phần mềm cho thiết bị của mình bằng ứng dụng Garmin Explore hoặc khi được kết nối với mạng Wi-Fi.

Active Weather: Cho phép bạn xem điều kiện thời tiết hiện tại và dự báo thời tiết bằng ứng dụng Garmin Explore hoặc khi kết nối với mạng Wi-Fi.

Các yêu cầu về tính năng được kết nối

Một số tính năng yêu cầu phải có điện thoại thông minh và ứng dụng cụ thể trên điện thoại của bạn.

Tính năng	Ghép đôi với điện thoại thông minhvới ứng dụng Garmin Connect	Kết nối với mạng Wi-Fi
Tải hoạt động lên Garmin Connect	Yes	Yes
Cập nhật ph <mark>ần</mark> mềm	Yes	Yes
Download EPO	Yes	Yes
Live geocache data	Yes	Yes
Thời tiết	Yes	Yes
Xem thông báo trên điện thoại	Yes ¹	No
Connect IQ	Yes	No
Tải ảnh vệ tiinh và bản đồ Map +	Yes ²	Yes ³

¹ Thiết bị nhận thông báo qua điện thoại trực tiếp từ điện thoại iOS® được ghép nối và thông qua ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại Android[™].

² Bắt buộc phải kích hoạt đăng ký của bạn đối với bản đồ Outdoor Map+.

³ Yêu cầu tải ảnh vệ tinh.

Ghép nối điện thoại thông minh với thiết bị của bạn

- Tải ứng dụng Garmin Explore hoặc Garmin Connect về điện thoại của bạn
- Đặt điện thoại thông minh và GPSMAP 67 gần nhau, trong phạm vi 10 mét
- Từ màn hình chính của GPSMAP 67, chọn **Thiết lập > Bluetooth.**
- Trên điện thoại thông minh, bật công nghệ Bluetooth và mở ứng dụng Garmin Explore.
- Từ ứng dụng, chọn tùy chọn thiết bị và làm theo hướng dẫn trên màn hình để ghép nối thiết bị của bạn.

Đọc thông báo hoặc tin nhắn điên thoại trên thiết bị

Thông báo qua điện thoại yêu cầu phải ghép nối điện thoại thông minh với thiết bị GPSMAP 67. Khi điện thoại của bạn nhận được tin nhắn, nó sẽ gửi thông báo đến thiết bị của bạn.

Trước khi có thể xem thông báo, bạn phải ghép đôi thiết bị của mình với điện thoại tương thích.

- Nhấn phím \mathbf{O} để mở trang trạng thái.
- Chọn Thông báo.
- Chọn 1 thông báo để xem

Ẩn thông báo

Theo mặc định, thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình khi nhận được. Bạn có thể ẩn thông báo để ngăn chúng xuất hiện.

- Nhấn phím MENU 2 lần để về menu chính.
- Chọn Thiết lập > Bluetooth > Thông báo > Ẩn

Kết nối mạng Wi-Fi:

- Từ màn hình menu chính, chọn **Thiết lập** > **Wi-Fi**.
- Chọn công tắc bật tắt để bật công nghệ Wi-Fi, nếu cần.
- Chọn Thêm mạng.
- Chọn một mạng không dây từ danh sách và nhập mật khẩu.

Thiết bị sẽ lưu trữ thông tin mạng và tự động kết n<mark>ối khi bạ</mark>n quay lại vị trí này.

CÁC ỨNG DỤNG VÀ TÍNH NĂNG KHÁC TRÊN MÀN HÌNH MENU CHÍNH

Từ bất kỳ màn hình nào, nhấn phím MENU 2 lần sẽ có màn hình menu chính

Xem dự báo thời tiết ở vị trí hiện tại

Khi thiết bị GPSMAP 67 của bạn được kết nối với điện thoại và mạng Wi-Fi và có kết nối internet đang hoạt động, thiết bị có thể nhận thông tin thời tiết chi tiết từ internet.

Từ màn hình menu chính, chọn **Active Weather**.

Thiết bị sẽ tự động tải xuống dự báo thời tiết cho vị trí hiện tại của bạn. Chọn một ngày để xem dự báo hàng giờ, nếu có.

Chọn khoảng thời gian để xem thông tin thời tiết chi tiết.

Cách xem một bản tin thời tiết

Nhấn phím ◄ hoặc ► để chọn một tab bản đồ thời tiết.
Để xem radar thời tiết, chọn .
Xem độ bao phủ đám mây, chọn
Để xem bản đồ nhiệt độ, chọn
Dể xem tốc độ và hướng gió, chọn ⇒.
Dữ liệu đã chọn sẽ xuất hiện trên bản đồ.
Thiết bị có thể mất vài phút để tải dữ liệu bản đồ thời tiết
Để phóng to hay thu nhỏ bản đồ, nhấn ♣ ,
Để di chuyển lên, xuống, sang trái hoặc sang phải trên bản, nhấn V để vào chế độ di chuyển, và sử dụng các phím định hướng.



Xem dự báo thời tiết ở vị trí khác

Bạn có thể thêm vị trí thời tiết để xem tình hình thời tiết hiện tại tại các tọa độ điểm, tọa độ GPS hoặc các vị trí khác.

- Từ màn hình dự báo thời tiết, nhấn phím MENU
- Chọn Quản lý vị trí > Vị trí mới.
- Chọn 1 vị trí > chọn \mathbf{S} ử dụng

Thiết bị sẽ tải xuống bản dự báo thời tiết cho vị trí đã chọn.

Tính diện tích một khu vực

Nếu lần đầu sử dụng tính năng này, bạn phải đưa ứng dụng này vào menu chính.

- Từ màn hình menu chính, chọn Thêm trang
- Chọn Ứng dụng > Tính diện tích

Sau đó:

- Từ màn hình menu chính, chọn **Tính diện tích > Bắt đầu**
- Đi vòng quanh chu vi của khu vực mà bạn muốn tính toán
- Chọn **Tính toán** khi về đến điểm đích (cũng là điểm bắt đầu)



- Chọn L**ưu Vết** để lưu lại diện tích này nếu cần.

Để xem lại chu vi và diện tích của 1 lô đất đã đo và lưu trước đó:

- Nhấn MENU 2 lần để về màn hình Menu chính
- Chon Quản lý vết
- Chọn 1 vết diện tích cần xem
- Nhấn phím ◀ hoặc ► để xem thông tin cũng như hình dáng lô đất trên bản đồ



Sử dụng đèn Flash

∆Cảnh báo

Thiết bị này có thể có đèn pin có thể được lập trình để nhấp nháy ở nhiều khoảng thời gian kh<mark>ác</mark> nhau. Tham khảo ý kiến bác sĩ nếu bạn bị động kinh hoặc nhạy cảm với ánh sáng mạnh hoặc nhấp nháy.

Nhấn phím MENU 2 là để về màn hình menu chính

-	Chọn	đèn	flash	>	EN'	TER.
---	------	-----	-------	---	-----	------

(Ghi chú: Bạn phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi bạn có thể chọn nó)

- Nếu cần, hãy sử dụng thanh trượt độ sáng để điều chỉnh độ sáng.
- Nếu cần, chọn loại đèn flash khác.

0 Không nhấp nháy, chùm sáng liên tục

1 đến 9 Số lần nhấp nháy mỗi giây

SOS Đèn nháy khẩn cấp.

Tải ảnh vệ tinh BirdsEye

Trước khi tải ảnh vệ tinh, thiết bị phải được kết nối với mạng Wi-Fi

- Nhấn MENU 2 lần để về màn hình menu chính
- Chọn Quản lý bản đồ > Outdoor Maps+.
- Chọn **Tải ảnh vệ tinh**
- Chọn 1 danh mục, ví dụ chọn Sử dụng bản đồ
- Dùng phím ▲, ◄, ▲, ► để di chuyển đến khu vực cần tải ảnh
- Dùng phím 🖶 hoặc để tăng hoặc giảm kích thước ảnh cần tải
- Chọn Chọn khu vực > Tải về

Xóa ảnh vệ tinh đã tải

- Từ màn hình menu chính, chọn Quản lý bản đồ > Outdoor Maps+.
- Chọn tên ảnh vệ tinh cần xóa, nhấn phím ENTER
- Nhấn phím MENU > Xóa > Xóa

Màn hình vệ tinh

Từ màn hình menu chính, chọn Vệ tinh

Trang vệ tinh hiển thị vị trí hiện tại của bạn, độ chính xác của GPS, vị trí vệ tinh và cường độ tín hiệu. Bạn có thể sử dụng phím ◀ hoặc ► để xem các hệ thống vệ tinh khác khi chúng được bật.

Chia sẽ dữ liệu không dây:

Trước khi bạn có thể chia sẻ dữ liệu không dây, bạn phải ở trong phạm vi 3 m (10 ft.) của một thiết bị Garmin tương thích.

Thiết bị dẫn đường của bạn có thể gửi và nhận dữ liệu không dây khi được kết nối với một thiết bị Garmin tương thích bằng công nghệ ANT+. Bạn có thể chia sẻ tọa độ điểm, hành trình, đường đi và nhiều hơn nữa.

- Nhấn phím MENU 2 lần để về màn hình menu chính.
- Chọn Chia sẽ không dây.
- Chọn một tùy chọn:
- Chọn **Gửi,** và chọn một loại dữ liệu.
- Chọn Nhận để nhận dữ liệu từ 1 thiết bị khác. Thiết bị tương thích còn lại phải đang cố gắng gửi dữ liệu.
- Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

CÀI ĐẶT

Cài đặt h<mark>ệ t</mark>hống

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Hệ thống.

Vệ tinh: Thiết lập các tùy chọn hệ thống vệ tinh

Ngôn ngữ văn bản: Đặt ngôn ngữ văn bản trên thiết bị.

NOTE: Việc thay đổi ngôn ngữ văn bản không làm thay đổi ngôn ngữ của dữ liệu do người dùng nhập hoặc dữ liệu bản đồ, chẳng hạn như tên đường.

Chế độ USB: Thiết lập định dạng của cổng giao tiếp

Nhật ký RINEX : Cho phép thiết bị ghi dữ liệu Định dạng trao đổi độc lập với máy thu (RINEX) vào tệp hệ thống. RINEX là định dạng trao đối dữ liệu cho dữ liệu hệ thống định vị vệ tinh thô.

Cài đặt màn hình

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Hiển thị.

Thời gian chờ màn hình: Điều chỉnh thời gian trước khi đèn nền tắt.

Luôn bật: Tắt hoặc mở màn hình sau thời gian chờ của màn hình.

Giao diện: Chọn chế độ và màu nền cho màn hình

Chụp màn hình: Cho phép bạn chụp ảnh trên màn hình thiết bị.

Xem lại kích thước chữ: Thay đổi kích thước của văn bản trên màn hình.

Cài đặt BlueTooth

Từ màn hình chính, chọn **Thiết lập** > **Bluetooth**.

Trạng thái: Hiển thị trạng thái kết nối hiện tại.

Thông báo: Hiển thị hoặc ẩn thông báo trên điện thoại thông minh.

Quên điện thoại: Xóa thiết bị được kết nối khỏi danh sách các thiết bị được ghép nối. Tùy chọn này chỉ khả dụng sau khi thiết bị được ghép nối.

Cài đặt Wi-Fi

Từ màn hình chính, chọn **Thiết lập** > **Wi-Fi**.

Wi-Fi: Bật hoặc tắt Wi-Fi.

Thêm mạng: Cho phép bạn tìm kiếm và kết nối với mạng Wi-Fi.

Cài đặt định tuyến

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Định tuyến.

Định tuyến trực tiếp: Bật hoặc tắt định tuyến trực tiếp. Định tuyến trực tiếp tính toán lộ trình đến đích trực tiếp theo đường thẳng.

Các hoạt động: Thiết lập một hoạt động trong khi định tuyến. Thiết bị sẽ tính toán các tuyến đường được tối ru hóa cho loại hoạt động bạn đang thực hiện.

Bám đường: Khóa hình tam giác màu xanh, biểu thị vị trí của bạn trên bản đồ, vào con đường gần nhất. Điều này hữu ích nhất khi lái xe hoặc điều hướng trên đường.

Điều hướng hành trình: Thiết lập phương pháp được sử dụng để tính toán các hành trình và tuyến đường. Tùy chọn Đường dẫn trực tiếp được sử dụng để điều hướng điểm-đến-điểm mà không cần tính toán lại. Tùy chọn Đường & Đường mòn điều chỉnh hành trình để đi theo dữ liệu bản đồ, tính toán lại lộ trình khi cần.

Cảnh báo hành trình: Bật hoặc tắt chế độ cảnh báo cho hành trình

Thiết lập â<mark>m</mark> báo của thiết bị

Bạn có thể tùy chỉnh âm báo cho tin nhắn, âm thanh bàn phím phím, cảnh báo và báo thức.

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Âm thanh.

Chọn Âm thanh.

Chọn 1 tùy chọn:

- Để kích hoạt cả âm thanh và rung, chọn Giai điệu & Rung.
- Chỉ kích hoạt âm thanh, chọn Âm thanh.
- Chỉ kích hoạt rung, chọn **Rung**.
- Tắt cả âm thanh và rung, chọn **Tắt**

Chọn Âm lượng để thiết lập âm lượng của âm thanh

Cài đặt đơn vị đo lường

Từ màn hình chính, chọn **Thiết lập** > **Đọn vị**.

Chọn một tùy chọn để thay đổi:

- Để thay đổi đơn vị đo tốc độ và khoảng cách, chọn Tốc độ / Khoảng cách.

- Để thay đổi đơn vị đo tốc độ thẳng đứng, chọn **Tốc độ dọc**.
- Để thay đổi đơn vị đo độ cao, chọn Độ cao.
- Để thay đổi đơn vị đo nhiệt độ, chọn **Nhiệt độ**.
- Để thay đổi đơn vị đo áp suất, chọn Áp suất.

Chọn đơn vị đo lường.

Cài đặt thời gian

Từ màn hình chính, chon **Thiết lập** > **Thời gian**.

- Định dạng thời gian: chọn định dạng theo12 giờ hoặc 24 giờ
- Múi giờ: Đặt múi giờ cho thiết bị, nên chọn Tự động

Đặt lại cài đặt

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Cài đặt lại

Chọn một tùy chọn:

- Để thiết lập lại dữ liệu cụ thể cho một chuyến đi, như thời gian và mức trung bình, chọn Đặt lại dữ liệu chuyến đi
- Xóa tất cả các tọa độ điểm, chọn Xóa tất cả tọa độ điểm.
- Để xóa dữ liệu được ghi lại kể từ khi bạn bắt đầu hoạt động hiện tại của mình, chọn Xóa

hoạt độ<mark>ng</mark> hiện tại

NOTE: Thiết bị tiếp tục ghi lại dữ liệu mới cho hoạt động hiện tại.

- Để chỉ thiết lập lại các cài đặt cho hồ sơ hoạt động hiện tại của bạn về giá trị mặc định của nhà sản xuất, chọn Đặt lại cài đặt hồ sơ.
- Để đặt lại tất cả các thiết lập và cấu hình thiết bị về giá trị mặc định của nhà sản xuất, chọn Đặt lại tất cả các thiết lập
- Để xóa tất cả dữ liệu người dùng đã lưu và đặt lại tất cả cài đặt trên thiết bị về giá trị mặc định của nhà sản xuất, chọn Xóa tất cả.

Khôi phục cài đặt trang mặc định

- Mở trang màn hình mà bạn sẽ khôi phục cài đặt.
- Nhấn phím **MENU** > **Restore Defaults**.

Cài đặt chế độ thám hiểm

Bạn có thể sử dụng chế độ thám hiểm để kéo dài thời lượng pin. Ở chế độ thám hiểm, màn hình sẽ tắt, thiết bị sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm điện và thiết bị sẽ thu thập ít điểm hơn trên nhật ký vết

Từ màn hình chính, chọn Thiết lập > Chế độ thám hiểm.

Chọn 1 tùy chọn:

- Để cho phép thiết bị nhắc bạn bật chế độ thám hiểm khi bạn tắt thiết bị, chọn **Nhắc nhở**.
- Để tự động bật chế độ thám hiểm sau hai phút không hoạt động, chọn **Tự động**.
- Không bao giờ bật chế độ thám hiểm, chọn Không bao giờ.

Ở chế độ thám hiểm, đèn LED thỉnh thoảng nhấp nháy

Cài đặt hệ tọa độ VN 2000: Chọn Thiết lập > Định dạng vị trí > Định dạng vị trí > User Grid > UTM

Nhập lại các giá trị sau:

- False Easting: Đổi giá trị thành 500000.0m
- False Northing: Đối giá trị thành 0.0m
- Tỷ lệ: giữ nguyên giá trị hoặc đổi thành 0.9999000, tùy theo lưới chiếu sử dụng
- Kinh độ gốc: nhập kinh tuyến trục của địa phương vào (xem phụ lục bên dưới)
- Vĩ độ gốc: giữ nguyên



DANH SÁCH KINH TUYẾN GỐC CÁC TỈNH THÀNH CỦA HỆ TỌA ĐỘ VN 2000

TT	Tỉnh, thành phố	Kinh tuyến trục	TT	Tỉnh, thành phố	Kinh tuyến trục
1	Lai Châu	103°00'	33	Long An	105 ⁰ 45'
2	Điện Biên	103 ⁰ 00'	34	Tiền Giang	105 ⁰ 45'
3	Sơn La	$104^{0}00'$	35	Bến Tre	105 ⁰ 45'
4	Kiên Giang	104 ⁰ 30'	36	Hải Phòng	105 ⁰ 45'
5	Cà Mau	104 ⁰ 30'	37	TP. Hồ Chí Minh	105 ⁰ 45'
6	Lào Cai	$104^{\circ}45'$	38	Bình Dương	105 ⁰ 45'
7	Yến Bái	104 ⁰ 45'	39	Tuyên Quang	$106^{0}00'$
8	Nghệ An	$104^{0}45'$	40	Hòa Bình	106 ⁰ 00'
9	Phú Thọ	$104^{\circ}45'$	41	Quảng Bình	$106^0 00'$
10	An Giang	104 ⁰ 45'	4 <mark>2</mark>	Quảng Trị	106 ⁰ 15'
11	Thanh Hóa	$105^{\circ}00'$	43	Bình Phước	106 ⁰ 15'
12	Vĩnh Phúc	$105^{\circ}00'$	44	Bắc Kạn	106 ⁰ 30'
13	Hà Tây	$105^{\circ}00'$	45	Thái Nguyên	106 ⁰ 30'
14	Đồng T <mark>há</mark> p	105 ⁰ 00'	46	Bắc Giang	107 ⁰ 00'
15	Cần T <mark>hơ</mark>	$105^{\circ}00'$	47	Thừa Thiên – Huế	107 ⁰ 00'
16	Hậu <mark>Gia</mark> ng	$105^{\circ}00'$	48	Lạng Sơn	107 ⁰ 15'
17	Bạc Liêu	105 ⁰ 00'	49	Kon Tum	107 ⁰ 30'
18	Hà Nội	105 ⁰ 00'	50	Quảng Ninh	107 ⁰ 45'
19	Ninh Bình	105 ⁰ 00'	51	Đồng Nai	107 ⁰ 45'
20	Hà Nam	$105^{\circ}00'$	52	Bà Rịa – Vũng Tàu	107 ⁰ 45'
21	Hà Giang	105 [°] 30'	53	Quảng Nam	10 <mark>7⁰ 4</mark> 5'
22	Hải D <mark>ươ</mark> ng	105 ⁰ 30'	54	Lâm Đồng	107 ⁰ 45'
23	Hà Tĩn <mark>h</mark>	105 [°] 30'	55	Đà Nẵng	107 ⁰ 45'
24	Bắc Ninh	105 ⁰ 30'	56	Quảng Ngãi	108 ⁰ 00'
25	Hưng Yên	105 ⁰ 30'	57	Ninh Thuận	108 ⁰ 15'
26	Thái Bình	105 [°] 30'	58	Khánh Hòa	108 ⁰ 15'
27	Nam Định	105 [°] 30'	59	Bình Định	108 ⁰ 15'
28	Tây Ninh	105 ⁰ 30'	60	Đắc Lắc	108 ⁰ 30'
29	Vĩnh Long	105 ⁰ 30'	61	Đắc Nông	108 ⁰ 30'
30	Sóc Trăng	105 ⁰ 30'	62	Phú Yên	108 ⁰ 30'
31	Trà Vinh	105 ⁰ 30'	63	Gia Lai	108 ⁰ 30'
32	Cao Bằng	105 ⁰ 45'	64	Bình Thuận	108 ⁰ 30'